

Bản án số: 80/2018/HS-ST

Ngày 30 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu

Ông Dền Chá Xĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/TLST-HS ngày 10/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXXST-HS ngày 8/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** - Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 30/7/1995 tại xã H, huyện HN, tỉnh N;

Nơi cư trú: Xóm 7B, xã H, huyện HN, tỉnh N;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 04/05/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Võ Thị N, sinh năm 1991; Trú tại Khối IV, thị trấn M, huyện K, tỉnh N; Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đinh Viết L, sinh năm 1985. Trú tại Khối H, thị trấn H, huyện T, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là công nhân làm thuê cho gia đình chị Võ Thị N tại khối IV, thị trấn M, huyện K, tỉnh N. Vào khoảng 14 giờ ngày 04/5/2018, biết gia đình chị N đi vắng nên Trần Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, thấy phòng ngủ của chị N

không khóa, H dùng tay mở cửa rồi tiến lại chiếc tủ quần áo có nhiều ngăn kéo, mở ngăn kéo thứ nhất thì thấy 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen, H cầm lấy chiếc máy tính rồi tiếp tục lục tìm trong ngăn kéo khác thì thấy có 01 (một) chiếc máy tính bảng nhãn hiệu IPAD 4, H cầm lấy chiếc máy tính bảng rồi tiếp tục tìm ở ngăn kéo khác của tủ thì thấy 02 sợi dây chuyền vàng, sau khi lấy được các tài sản trên Trần Văn H cho tất cả số tài sản đó vào trong trong túi đựng quần áo của mình và đem đi cất dấu. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Trần Văn H đón xe khách xuống thị trấn H, huyện T, tỉnh N rồi vào quán sửa chữa điện thoại của anh Đinh Viết L (sinh năm 1985, trú tại khối H, thị trấn H, huyện T, tỉnh N), tại đây H đã bán chiếc máy tính bảng IPAD 4 cho L với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và tiêu xài hết số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H bắt xe khách đi về nhà, khi đi đến khu vực xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ, thu giữ trong túi của Trần Văn H 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, 02 (hai) sợi dây chuyền kim loại màu vàng và số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền còn lại mà bị cáo có được sau khi bán chiếc máy tính bảng.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/5/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn đã kết luận: 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen đã qua sử dụng có giá 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc máy tính bảng nhãn hiệu IPAD 4 màu trắng đã qua sử dụng có giá 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 2446/C54(P4) ngày 17/5/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát - Bộ Công an đã kết luận:

- 01 (một) dây kim loại màu vàng, mặt dây kim loại hình quả cầu gửi giám định có tổng khối lượng: 5,95g trong đó: Mặt dây kim loại hình quả cầu có khối lượng: 2,29g là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng Cu: 64,91%; Zn: 35,09% phần lớp ngoài được mạ vàng (Au).

- 01 (một) dây kim loại màu vàng có 03 (ba) sợi dây kim loại xoắn vào nhau, mặt dây kim loại hình tròn có đính đá gửi giám định có tổng khối lượng (kể cả đá): 20,90g trong đó: Mặt dây kim loại hình tròn có đính đá, tổng khối lượng (kể cả đá): 5,88g là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng Cu: 62,28%; Zn: 37,72%, mặt dây kim loại được bọc lớp niken (Ni): 15 micromet (μm), phần lớp ngoài được mạ vàng (Au); 03 (ba) sợi dây kim loại xoắn vào nhau có khối lượng: 15,02g, vỏ bọc ngoài là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng Cu: 64,04%, Zn: 35,96%, lõi trong chế tác dạng móc xích là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng Cu: 88,92%; Zn: 11,08%, phần mặt ngoài của sợi dây kim loại được mạ vàng (Au)

Tại kết luận định giá tài sản ngày 28/5/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn đã kết luận: 01 (một) dây kim loại màu vàng, mặt dây hình quả cầu đã qua sử dụng có giá: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); 01 (một) dây chuyền kim loại màu

vàng có ba sợi dây xoắn vào nhau, mặt dây hình tròn có đính đá đã qua sử dụng có giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 79/CT-VKS-KS ngày 08/07/2018 của Viên kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Trần Văn H đã thừa nhận hành vi trộm cắp của chị Võ Thị N 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen, 01 (một) chiếc máy tính bảng nhãn hiệu IPAD 4 màu trắng, 01 (một) dây kim loại màu vàng, mặt dây kim loại hình quả cầu, 01 (một) dây kim loại màu vàng có 03 (ba) sợi dây kim loại xoắn vào nhau.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xem xét trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị hại trong vụ án chị Võ Thị N trình bày: Hiện tại đã được nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Viết L cũng đã được gia đình bị cáo hoàn trả số tiền mua chiếc máy IPAD nên không có yêu cầu gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 04/5/2018 bị cáo Trần Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Võ Thị N (trú tại khối IV, thị trấn M, huyện K, tỉnh N) các tài sản gồm 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen, 01 (một) chiếc máy tính bảng nhãn hiệu IPAD 4 màu trắng, 01 (một) dây kim loại màu vàng, mặt dây kim loại hình quả cầu, 01 (một) dây kim loại màu vàng có 03 (ba) sợi dây kim loại xoắn vào nhau, tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 14.150.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi đó của bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng nhân dân, hành vi đó đã vi phạm pháp luật hình sự nên

cần phải xử lý nghiêm minh. Cần phải xử cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác tuyên truyền phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ đó là bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã có tác động gia đình chủ động bồi thường cho bị hại vì vậy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự đối với bị hại: Chị Võ Thị N đã nhận lại đủ số tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, nay không có yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[4]. Trách nhiệm dân sự đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Viết L người đã mua chiếc máy tính bảng mà bị cáo đã trộm cắp của chị Võ Thị N. Sau khi tài sản đó bị thu hồi thì đã được gia đình bị cáo hoàn trả số tiền tương ứng nên không có yêu cầu gì vì vậy Tòa án không xem xét.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án số tiền 1.100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, do bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường, bồi hoàn nên số tiền này được trả lại cho bị cáo.

[7] Bị cáo Trần Văn H là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên xử bị cáo Trần Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 04/5/2018).

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Văn H số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận giấy nộp tiền lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 10/7/2018.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Hữu Lộc